

**BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THU HÚT
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT
NAM RA NƯỚC NGOÀI 03 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

Tính đến 20/03/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà ĐTNN đạt **gần 5,45 tỷ USD**, bằng 61,2% so với cùng kỳ. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng **hơn 4,3 tỷ USD**, **giảm 2,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tính lũy kế đến ngày 20/03/2023, cả nước có **36.881** dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần **444,1 tỷ USD**. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt **hơn 278,3 tỷ USD**, bằng gần 62,7% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

Thông tin chi tiết như sau:

I. VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

1. Tình hình thu hút ĐTNN 03 tháng đầu năm 2023

1.1. Tình hình hoạt động

Vốn thực hiện:

Tính tới 20/03/2023, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài đã giải ngân được khoảng hơn 4,3 tỷ USD, giảm 2,2% so với cùng kỳ năm 2022, tăng 2,7 điểm phần trăm so với 02 tháng đầu năm 2023.

Tình hình xuất, nhập khẩu:

Xuất khẩu: Kim ngạch xuất khẩu của khu vực ĐTNN giảm sâu hơn trong 03 tháng đầu năm 2023. Xuất khẩu (kể cả dầu thô) ước đạt 59,91 tỷ USD, giảm 10% so với cùng kỳ (*giảm mạnh hơn so với mức giảm 5,3% trong 02 tháng đầu năm*), chiếm 75,7% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô ước đạt hơn 59,34 tỷ USD, giảm 10,2% (*giảm mạnh hơn so với mức giảm 5,5% trong 02 tháng*), chiếm 75% kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Nhập khẩu: Nhập khẩu của khu vực ĐTNN ước đạt gần 50,47 tỷ USD, giảm 13% so cùng kỳ và chiếm 66,6% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu giảm song tính chung trong 03 tháng đầu năm 2023, khu vực ĐTNN vẫn xuất siêu hơn 9,4 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu gần 8,9 tỷ USD không kể dầu thô. Trong khi đó, khu vực doanh nghiệp trong nước nhập siêu hơn 6,1 tỷ USD.

1.2. Tình hình đăng ký đầu tư

Tính đến 20/03/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN gần 5,45 tỷ USD, bằng 61,2% so với cùng kỳ.

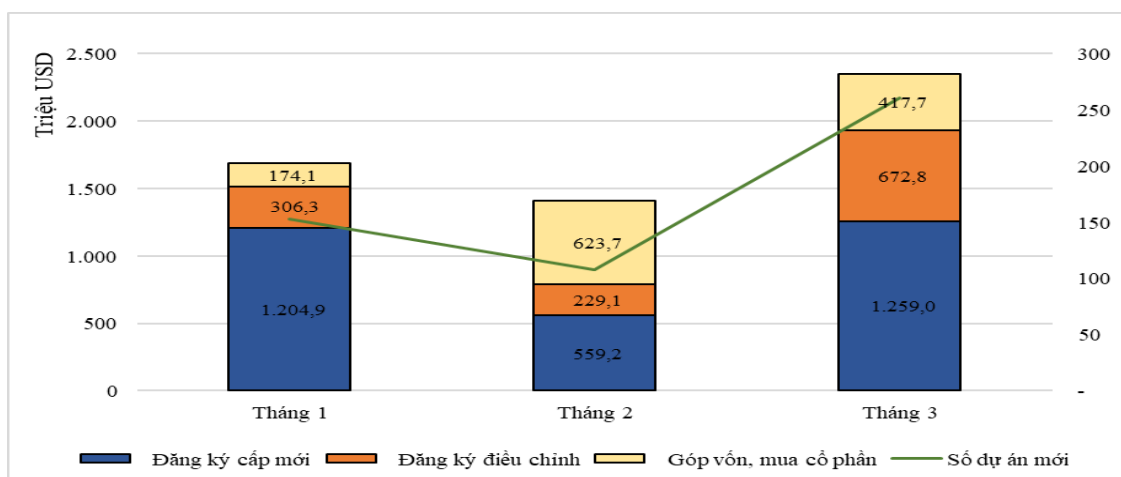
Nguyên nhân là do trong 3 tháng năm 2022 có sự gia tăng đột biến với việc cấp GCNĐKĐT dự án Lego có tổng vốn đầu tư 1,32 tỷ USD. Giá trị GVMCP cũng giảm và vốn điều chỉnh chưa được cải thiện nhiều so với 02 tháng. Tuy nhiên, số dự án đầu tư mới và số lượt dự án điều chỉnh vốn vẫn tăng so với cùng kỳ. Cụ thể:

Số dự án đăng ký mới: Có 522 dự án mới được cấp GCNĐKĐT (**tăng 62,1% so với cùng kỳ**), tổng vốn đăng ký đạt hơn 3 tỷ USD (**giảm 5,9% so với cùng kỳ**¹).

Số lượt dự án điều chỉnh: Có 234 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư (**tăng 2,6% so với cùng kỳ**), tổng vốn đăng ký tăng thêm đạt gần 1,21 tỷ USD (**giảm 70,3% so với cùng kỳ**², **tăng 14,8 điểm phần trăm so với 02 tháng**).

Số giao dịch góp vốn, mua cổ phần: Có 703 giao dịch GVMCP của nhà ĐTNN (**giảm 4,2% so với cùng kỳ**), tổng giá trị vốn góp đạt gần 1,22 tỷ USD (**giảm 25,5% so với cùng kỳ**).

Cơ cấu vốn ĐTNN 03 tháng đầu năm 2023 theo tháng và theo cách thức đầu tư vốn



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo báo cáo).

Theo ngành:

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 17 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt gần 4 tỷ USD, chiếm 73% tổng vốn đầu tư đăng ký và giảm 25% so với cùng kỳ. Ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư gần 766 triệu USD, chiếm gần 14,1% tổng vốn đầu tư đăng ký và giảm 71,6% so với cùng kỳ. Trong khi đó, các ngành bán buôn,

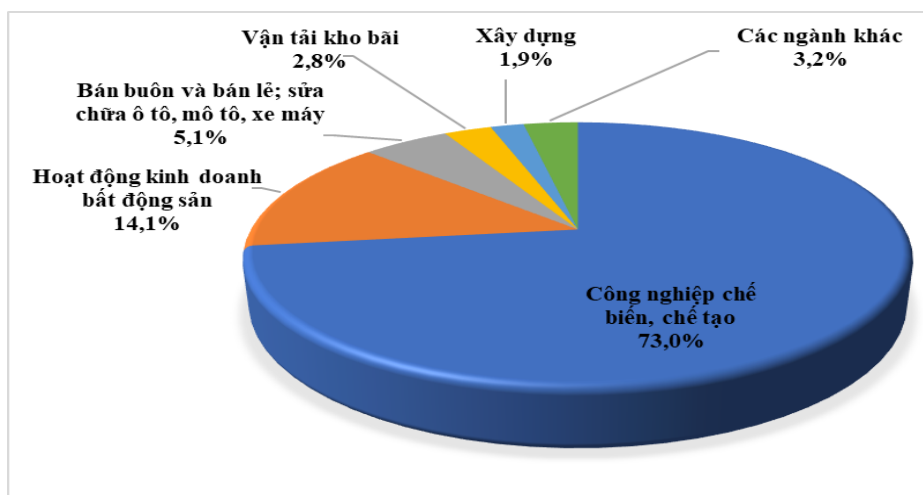
¹ Vốn đầu tư đăng ký mới 03 tháng đầu năm 2023 giảm so 02 tháng đầu năm do trong tháng 3 năm 2022 có dự án Công ty TNHH Lego Manufacturing Việt Nam có vốn đầu tư hơn 1,3 tỷ USD. Riêng dự án này đã chiếm tới 41% tổng vốn đăng ký mới trong 3 tháng năm 2022.

² Vốn đầu tư điều chỉnh 03 tháng năm 2023 giảm so với cùng kỳ do trong 03 tháng năm 2022 có nhiều dự án điều chỉnh vốn lớn trên 50 triệu USD. Riêng các trường hợp này đã chiếm tới 81% tổng vốn điều chỉnh của 3 tháng năm 2022. Trong khi đó, 3 tháng năm 2023 có ít các lượt dự án điều chỉnh vốn trên 50 triệu USD và chỉ chiếm 37,8% tổng vốn điều chỉnh.

bán lẻ; vận tải kho bãi thu hút vốn đầu tư tăng hơn so với cùng kỳ, xếp thứ 3 và 4 với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt là gần 276 triệu USD (*tăng gấp 2 lần cùng kỳ*) và gần 151 triệu USD (*tăng 37%*). Còn lại là các ngành khác.

Xét về số lượng dự án mới, công nghiệp chế biến chế tạo cũng là ngành dẫn đầu về số dự án mới (*chiếm 28,7%*) và điều chỉnh vốn (*chiếm 65%*).

Cơ cấu ĐTNN 03 tháng đầu năm 2023 theo ngành

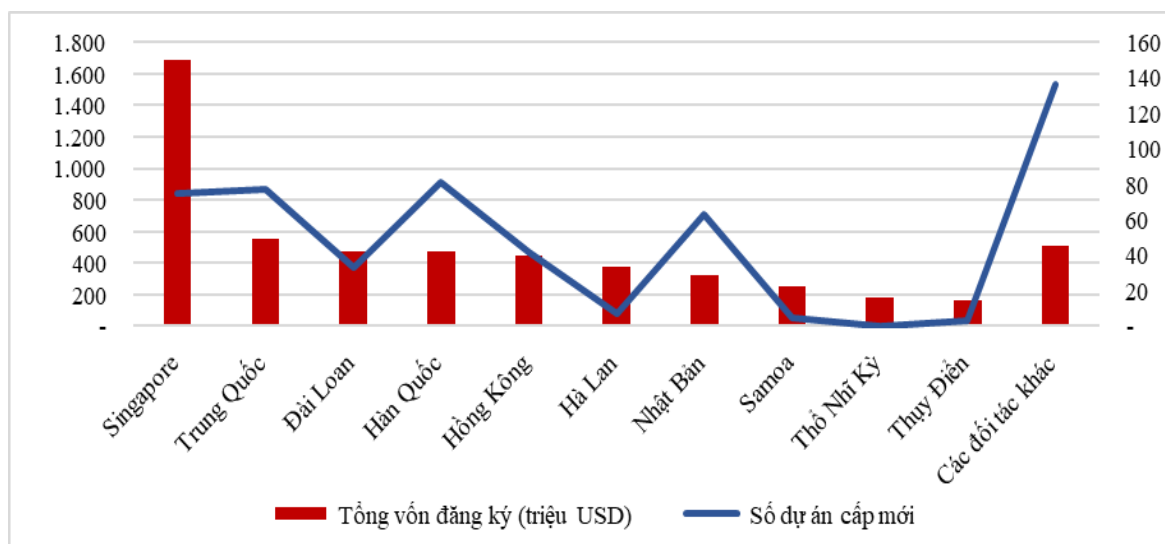


Theo đối tác đầu tư:

Đã có 67 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam trong 03 tháng đầu 2023. Trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư gần 1,69 tỷ USD, chiếm gần 31% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam, giảm 26,3% so với cùng kỳ 2022; Trung Quốc đứng thứ hai với gần 552 triệu USD, chiếm 10,1% tổng vốn đầu tư, giảm 38,3% so với cùng kỳ. Đài Loan đứng thứ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 477 triệu USD, chiếm gần 8,8% tổng vốn đầu tư, tăng 47,5% so với cùng kỳ. Tiếp theo là Hàn Quốc, Hồng Kông, Hà Lan,...

Xét về số dự án, Hàn Quốc dẫn đầu cả về số dự án mới (*chiếm 15,5%*), số lượt điều chỉnh vốn (*chiếm 26,9%*) và GVMCP (*chiếm 28,4%*).

Cơ cấu ĐTNN 03 tháng đầu năm 2023 theo đối tác

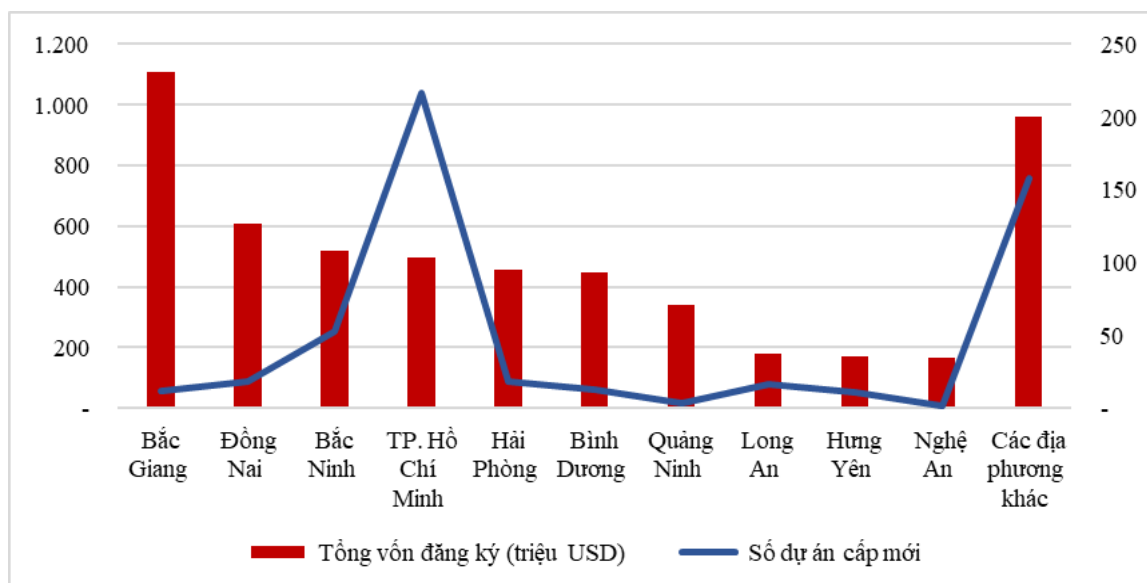


Theo địa bàn đầu tư:

Các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 44 tỉnh, thành phố trên cả nước trong 03 tháng đầu năm 2023. Bắc Giang dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 1,1 tỷ USD, chiếm gần 20,3% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng gấp 5,2 lần so với cùng kỳ năm 2021³. Đồng Nai xếp thứ hai với 18 dự án mới, tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 607 triệu USD, chiếm hơn 11,1% tổng vốn đầu tư cả nước, tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ. Tiếp theo lần lượt là Bắc Ninh, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng,...

Nếu xét về số dự án, TP Hồ Chí Minh vẫn là địa bàn dẫn đầu cả nước cả về số dự án mới (41,4%), số lượt dự án điều chỉnh (15,8%) và GVMCP (66,6%).

Cơ cấu ĐTNN 03 tháng đầu năm 2023 theo địa phương



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo báo cáo).

2. Nhận xét về tình hình đầu tư nước ngoài 03 tháng đầu năm 2023.

- Vốn đầu tư thực hiện của các dự án ĐTNN giảm so với cùng kỳ song đã có cải thiện so với 02 tháng đầu năm 2023 (giảm 2,2% so với cùng kỳ và tăng 2,7 điểm phần trăm so với 02 tháng năm 2023).

- Cơ cấu vốn ĐTNN theo cách thức đầu tư vốn có sự thay đổi so với cùng kỳ năm 2022. Trong 03 tháng đầu năm 2023, tỷ trọng vốn đầu tư mới trong tổng vốn đăng ký tăng lên (chiếm hơn 55,5% so với 36% cùng kỳ năm 2022), trong khi tỷ trọng vốn đầu tư điều chỉnh giảm đi (chiếm 22,2% so với 45,6% trong cùng kỳ). Tỷ trọng GVMCP của nhà ĐTNN tăng nhẹ từ 18,3% trong 03 tháng năm 2022 lên 22,3% trong 03 tháng năm 2023.

- Vốn đầu tư mới tuy không còn duy trì được mức tăng mạnh như trong 02 tháng đầu năm, song số dự án đầu tư mới tiếp tục tăng so với cùng kỳ và tăng mạnh so với 02 tháng đầu năm. Điều đó cho thấy: (i) các nhà ĐTNN quy mô vừa và nhỏ tiếp tục quan tâm, tin tưởng vào môi trường đầu tư của Việt

³ Vốn đầu tư của Bắc Giang tăng mạnh do có tới 03 dự án đầu tư lớn, có vốn đầu tư trên 100 triệu USD. Các dự án này đã chiếm tới 97% tổng vốn đầu tư của Bắc Giang trong 3 tháng.

Nam vừa đưa ra các quyết định đầu tư mới; (ii) có dấu hiệu các tập đoàn lớn cần trọng, xem xét kỹ việc tiếp tục đầu tư lớn vào Việt Nam trong bối cảnh tác động của chính sách thuế tối thiểu toàn cầu. Các dự án có quy mô vốn đầu tư dưới 1 triệu USD chiếm tới gần 70% số dự án mới, song tổng vốn đầu tư chỉ chiếm gần 2,2% tổng vốn đầu tư đăng ký mới trong 3 tháng.

- Các dự án đầu tư mới vẫn tập trung vào các tỉnh, thành phố có nhiều lợi thế trong thu hút ĐTNN (*cơ sở hạ tầng tốt, nguồn nhân lực ổn định, nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và năng động trong công tác xúc tác đầu tư,...*) như Bắc Giang, Đồng Nai, Bắc Ninh, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng,...

- Các nhà đầu tư đến từ Châu Á, các đối tác đầu tư truyền thống vẫn chiếm tỷ trọng lớn (*Singapore, Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc, Hồng Kông, Nhật Bản*). Đặc biệt, đầu tư của các nhà đầu tư Trung Quốc tăng, vượt qua Đài Loan, Hàn Quốc và xếp thứ 2 trong 67 đối tác có đầu tư tại Việt Nam trong 3 tháng, với dự án đầu tư mới lớn (*140 triệu USD*) trong lĩnh vực sản xuất pin, ắc quy, tấm pin năng lượng mặt trời tại Bắc Giang.

- Vốn đầu tư điều chỉnh vẫn giảm so với cùng kỳ do không có nhiều các dự án điều chỉnh vốn lớn⁴ song mức giảm đã được cải thiện hơn⁵ so với 02 tháng. Số lượt dự án điều chỉnh vốn cũng tăng trở lại (*tăng 2,6%*) thay vì giảm 6,3% trong 2 tháng đầu năm.

- Tính riêng trong tháng 3 năm 2023, vốn đầu tư mới và vốn đầu tư điều chỉnh đang có xu hướng tăng lên so với các tháng đầu năm. Vốn đầu tư mới tăng 2,25 lần so với tháng 02 và tăng 4,5% so với tháng 01. Vốn đầu tư điều chỉnh cũng tăng gấp hơn 2,9 lần so với tháng 02 và tăng gần 2,2 lần so với tháng 01. GVMCP tuy tăng mạnh trong tháng 02 (*gần 3,6 lần so tháng 01*), song giảm 49,3% trong tháng 3 năm 2023.

- Xuất khẩu của khu vực ĐTNN tuy giảm song khu vực này vẫn xuất siêu và bù đắp phần nhập siêu của khu vực doanh nghiệp trong nước. Với mức xuất siêu hơn 9,4 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu gần 8,9 tỷ USD không kể dầu thô, khu vực ĐTNN đã bù đắp phần nhập siêu hơn 6,1 tỷ USD của khu vực doanh nghiệp trong nước, giúp cả nước xuất siêu khoảng 2,8 tỷ USD.

3. Tình hình ĐTNN lũy kế tới 20/03/2023

Tính lũy kế đến ngày 20/03/2023, cả nước có 36.881 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần 444,1 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt hơn 278,3 tỷ USD, bằng gần 62,7% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

- Theo ngành: các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 19/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất với hơn 264,2 tỷ USD (*chiếm 59,5% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo là các ngành kinh doanh bất động sản với hơn

⁴ Cùng kỳ năm 2022, số lượt dự án điều chỉnh vốn quy mô lớn từ 50 triệu USD gấp 2,6 lần so với 02 tháng đầu năm 2023. Riêng các dự án này đã chiếm tới 81% tổng vốn đăng ký điều chỉnh của 3 tháng năm 2022.

⁵ Vốn đầu tư điều chỉnh giảm 85,2% trong 02 tháng đầu năm 2023 và giảm 75,9% trong tháng 01 năm 2023.

66,7 tỷ USD (*chiếm 15% tổng vốn đầu tư*); sản xuất, phân phối điện với hơn 38,3 tỷ USD (*chiếm 8,6% tổng vốn đầu tư*).

- Theo đối tác đầu tư: Với sự xuất hiện của dự án mới tới từ nhà đầu tư Vanuatu, đã nâng tổng số quốc gia, vùng lãnh thổ có dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam lên 143 đối tác. Trong đó, đứng đầu là Hàn Quốc với tổng vốn đăng ký hơn 81,5 tỷ USD (*chiếm 18,4% tổng vốn đầu tư*). Singapore đứng thứ hai với hơn 72,5 tỷ USD (*chiếm 16,3% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo lần lượt là Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông.

- Theo địa bàn: ĐTNN đã có mặt ở tất cả 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó TP Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu trong thu hút ĐTNN với hơn 56,4 tỷ USD (*chiếm 12,7% tổng vốn đầu tư*); tiếp theo là Bình Dương với gần 36,7 tỷ USD (*chiếm hơn 8,9% tổng vốn đầu tư*); Hà Nội với hơn 38,9 tỷ USD (*chiếm gần 8,8% tổng vốn đầu tư*).

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo báo cáo)

II. VỀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Trong 03 tháng đầu năm 2023, tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài cấp mới và điều chỉnh đạt gần 119,5 triệu USD (*bằng 56,5% so với cùng kỳ*). Trong đó, có 21 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới, với tổng vốn đăng ký đạt gần 113,3 triệu USD (*bằng 62,8% so với cùng kỳ*); có 07 lượt dự án điều chỉnh với tổng vốn đầu tư tăng thêm hơn 6,2 triệu USD (*bằng 19,9% so với cùng kỳ*).

Các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài ở 11 ngành. Trong đó, thông tin và truyền thông dẫn đầu với 03 dự án đầu tư mới và 01 lượt điều chỉnh vốn, với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 105,4 triệu USD, chiếm 88,2% tổng vốn đăng ký đầu tư ra nước ngoài. Ngành dịch vụ khác đứng thứ hai với 01 lượt dự án điều chỉnh tăng vốn 5 triệu USD, chiếm 4,2%; tiếp theo là các ngành bán buôn, bán lẻ; y tế, công nghiệp chế biến chế tạo,...

Có 15 quốc gia, vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam trong 03 tháng đầu năm 2023. Dẫn đầu là Singapore với 01 dự án đầu tư mới và 01 dự án điều chỉnh vốn, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 105,5 triệu USD, chiếm 88,3% tổng vốn đầu tư. Tiếp theo lần lượt là Israel, Campuchia, Australia, Thái Lan, Lào,...

Lũy kế đến 20/03/2023 Việt Nam đã có 1.625 dự án đầu tư ra nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư Việt Nam gần 21,9 tỷ USD. Trong đó, có 141 dự án của các doanh nghiệp có vốn nhà nước, với tổng vốn đầu tư ra nước ngoài gần 11,67 tỷ USD, chiếm gần 53,3% tổng vốn đầu tư cả nước. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài tập trung nhiều nhất vào các ngành khai khoáng (31,8%); nông, lâm nghiệp, thủy sản (15,7%). Các địa bàn nhận đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Lào (24,5%); Campuchia (13,5%); Venezuela (8,3%);...

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục IV và V kèm theo báo cáo).